TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 25/2020/HS - ST Ngày 15 - 5 - 2020	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: ông Lê Lương Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lý Thị Dung.

2. Ông Thào A Trư.

- *Thư ký phiên toà:* bà Phan Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên tham gia phiên toà:* Ông Hà Văn Nhẫn – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2020/TLST – HS, ngày 16 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST – HS, ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

- Bùi Thị A (tên gọi khác: không), sinh ngày 10 tháng 10 năm 1985 tại xã Tân L, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKNKTT: bản M, xã Quang H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nơi thường trú: bản K, xã Tân L, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không. Đảng phái, đoàn thể: Không. Con ông Bùi Văn C, sinh năm 1955 và bà Phạm Thị N, sinh năm 1956; có chồng là An Văn T sinh năm 1983, có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2015). Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 30/01/2020 bị Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi bán số lô, số đề. Nhân thân: Tại bản án số 64/2017/HSST, ngày 25/7/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày từ ngày 17/3/2020 đến ngày 07/4/2020 (21 ngày) được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 16 giờ 45 phút ngày 16/3/2020, tổ công tác Công an huyện Phù Yên làm nhiệm vụ tại bản K, xã Tân L, Phù Yên phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính đối với Bùi Thị A có hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề.

Vật chứng thu giữ gồm: Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 3.516.000đ (Ba triệu năm trăm mười sáu nghìn đồng); 03 (ba) bảng đề; 02 (hai) cáp đề; 01 (một) bút bi mực đen; 01 (một) chiếc kéo làm bằng kim loại, tay cầm bằng nhựa màu vàng; 01 (một) bàn nhựa màu vàng; 02 (hai) chiếc ghế nhựa màu vàng có tựa lưng.

Ngày 18/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phù Yên đã ra quyết định trưng cầu giám định số 59 về Tiền cùng số tiền 3.516.000,đ và bảng thống kê mệnh giá tiền và số sêri gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La.

Tại kết luận giám định số 521, ngày 26/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "Số tiền VNĐ gửi giám định là tiền thật".

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Bùi Thị A khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 16/3/2020 bị cáo mang bàn, ghế, bút, vé xổ số và bảng kê dự thưởng xổ số kiến thiết ra trước cửa nhà để bán số lô, số đề cho người qua đường nhưng không biết tên, tuổi, địa chỉ của những người đó ở đâu với số tiền thu được là 2.085.000,đ và bán xổ số kiến thiết được số tiền là 305.000đ. Đến 16 giờ 30 phút có Lường Văn Q, sinh năm 1999; Nơi cư trú: bản K, xã T, huyện Phù Yên và Hà Văn C, sinh năm 1998; Nơi cư trú: bản L, xã T, huyện Phù Yên đến hỏi mua số lô, số đề của bị cáo Bùi Thị A, A đồng ý. Q mua số lô 35 = 5 điểm hết 115.000đ, C mua các số đề 86, 68, 18 mỗi số 10.000đ bằng 30.000đ và mua các số lô 68, 86 mỗi số 10 điểm bằng 460.000đ. Tổng số tiền mà C đã mua các số lô, số đề của bị cáo A là 490.000đ. Tổng số tiền Q và C mua các số lô, số đề của A là 605.000đ. Bùi Thị A ghi các số lô, số đề của Q và C mua vào 01 bảng đề là ½ tờ bảng kê dự thưởng xổ số lô tô Sơn La loại vé 10.000đ. Khi A đang giao cáp đề và nhận tiền từ Q và C thì bị tổ công tác công an huyện Phù Yên phát hiện, bắt quả tang.

Hình thức đánh bạc của Bùi Thị A đối với số đề 02 số quy ước như sau: Người mua có thể bỏ ra một số tiền tùy ý để chọn mua số lô, số đề là số tự nhiên có hai chữ số bất kỳ từ 00 đến 99. Số đề của người mua sẽ được so sánh với giải đặc biệt xổ số Kiến thiết Miền Bắc, trường hợp số đề của người mua trùng với

hai chữ số cuối cùng của giải đặc biệt thì người mua trúng số đề 02 số. Khi người mua trúng số đề 02 số thì tỷ lệ cá cược là 70 lần số tiền mua số đề đó, trường hợp không trúng thưởng thì người mua số lô, số đề sẽ mất toàn bộ số tiền đã mua cho bị cáo A. Đối với số lô người mua số lô trùng với 02 số cuối của 08 giải thưởng của xổ số kiến thiết Miền Bắc (từ giải đặc biệt đến giải bày gồm 27 số) thì trúng số lô, mỗi điểm mua 23.000đ nếu trúng thưởng thì được hưởng 80.000đ. Số lô, số đề của người mua sẽ được bị cáo A ghi lại vào bảng đề (để lưu) và cáp đề (giao cho khách) để đối chiếu sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng cùng ngày.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số: 27/CT - VKS, ngày 16/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La truy tố: Bị cáo Bùi Thị A phạm tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Thị A phạm tội: Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015:

- Xử phạt bị cáo Bùi Thị A từ 09 đến 12 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bút bi màu đen; 01 chiếc kéo kim loại; 01 bàn nhựa màu vàng; 02 ghế nhựa màu vàng.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 3.516.000,đ *(Ba triệu, năm trăm mười sáu nghìn đồng);*

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thị A nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 16/3/2020, Bùi Thị A đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề thì bị phát hiện, bắt quả tang tại: bản K, xã Tân L, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội cũng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Lời khai nhận tội của bị cáo;

- Biên bản vi phạm hành chính lập hồi 16 giờ 45 phút ngày 16/3/2020 tại bản K, xã Tân L, huyện Phù Yên, huyện Phù Yên đối với Bùi Thị A, Lường Văn Q, Hà Văn C cùng vật chứng thu giữ là Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 3.516.000,đ *(Ba triệu, năm trăm mười sáu nghìn đồng);* 01 bút bi màu đen; 01 chiếc kéo kim loại; 01 bàn nhựa màu vàng; 02 ghế nhựa màu vàng.

- Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính; Biên bản vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh trật tự, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 5685 ngày 30/01/2020 của Công an huyện Phù Yên.

- Kết luận giám định số 521, ngày 26/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La;

- Biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện, theo thủ tục hành chính.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bà Đinh Thị K, sinh năm 1968; trú tại bản K, xã Tân L, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết quả điều tra.

Đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Bùi Thị A phạm tội Đánh bạc, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Bùi Thị A đã có hành vi bán trái phép số lô, đề cho Lường Văn Q, Hà Văn C là 605.000,đ và một số đối tượng khác (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) với số tiền là 2.085.000,đ, tổng cộng là 2.690.000,đ, mặc dù số tiền đánh bạc chưa đến 5.000.000,đ nhưng bị cáo đã phạm tội trong thời gian bị xử phạt vi phạm hành chính, là tình tiết định tội theo khoản 1 Điều 321, khung hình phạt có mức hình phạt tiền từ 20.000.000,đ đến 100.000.000,đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương, bị cáo là người có đủ nhận thức về hành vi của mình và phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, cần lên mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, nhằm đảm bảo biện pháp cải tạo giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án ngày 25/7/2017 bị TAND huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ (đã được xóa án tích).

Về tiền sự: Ngày 30/01/2020 bị Công an huyện Phù Yên xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh trật tự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố chồng của bị cáo là ông An Văn L được tặng thưởng Huân chương, và có Huân chương chiến sỹ vẻ vang là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vợ chồng bị cáo có 03 con đều đang còn nhỏ dại, cần sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ hơn, trong quá trình phạm tội bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam 21 ngày, với thời gian tạm giữ, tạm giam trên cũng đủ để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà xử phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ để giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung, thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của Đảng và Nhà nước.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung - phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự và khấu trừ một phần thu nhập hoặc phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định tại khoản 3, khoản 4 điều 36 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo không có tài sản riêng có giá trị, thu nhập, công việc không ổn định, đang nuôi bố mẹ già và các con còn nhỏ, gia đình có hoàn cảnh khó khăn do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Lường Văn Q, Hà Văn C là những người trực tiếp đánh bạc với Bùi Thị A nhưng số tiền mỗi người dùng để đánh bạc dưới mức tối thiểu truy cứu trách nhiệm hình sự, bản thân chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc nên không cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Công an huyện Phù Yên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lường Văn Q, Hà Văn C là đúng quy định của pháp luật, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với các đối tượng đã mua số lô, số đề của bị cáo với số tiền là 2.085.000,đ, do bị cáo không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ của những người này nên không có căn cứ để điều tra, xử lý đối với những đối tượng trên.

[5] *Vật chứng vụ án:* Đối với số tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang bị tạm giữ là 3.516.000,đ *(Ba triệu, năm trăm mười sáu nghìn đồng),* trong đó có 605.000,đ là tiền bán số lô, đề cho Lường Văn Q và Hà Văn C, 2.085.000,đ là tiền bị cáo đã bán số lô, đề cho các đối tượng không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ, tổng cộng là 2.690.000,đ, xác định đây là khoản tiền dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu sung công quỹ nhà nước. Đối với số tiền 305.000,đ là tiền bị cáo đã bán sổ xố của Nhà nước cho khách hàng và 521.000,đ là tiền bị cáo bán hàng nước, rau, củ, quả, tổng cộng là 826.000,đ, xác định số tiền này không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nhưng tại phiên tòa bị cáo đề nghị không nhận lại số tiền trên, Hội đồng xét xử xét thấy số tiền 826.000,đ là của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội, tại phiên tòa bị cáo tự nguyện không nhận lại số tiền trên do đó cần tạm giữ 200.000,đ để đảm bảo thi hành án về án phí và tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền còn lại là 626.000,đ.

Đối với 01 bút bi màu đen; 01 chiếc kéo kim loại; 01 bàn nhựa màu vàng; 02 ghế nhựa màu vàng, là công cụ, phương tiện và không còn giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy.

[7] *Về án phí:* Bị cáo Bùi Thị A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015: Tuyên bố bị cáo Bùi Thị A phạm tội: " Đánh bạc".

- Xử phạt bị cáo Bùi Thị A 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ đi 02 (Hai) tháng 03 (Ba) ngày, còn phải thi hành tiếp 09 (Chín) tháng 27 (Hai mươi bảy) ngày. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã Tân L, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La nhận được Quyết định thi hành bản án và bản sao bản án của Tòa án.

Giao bị cáo Bùi Thị A cho Ủy ban nhân dân xã Tân L, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Tân L, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục bị cáo.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

- Bị cáo Bùi Thị A phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bút bi màu đen; 01 (Một) chiếc kéo kim loại; 01 (Một) bàn nhựa màu vàng; 02 (Hai) ghế nhựa màu vàng (đã qua sử dụng).

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 3.316.000^{đ} *(Ba triệu, ba trăm mười sáu nghìn đồng);*

- Tạm giữ 200.000,đ (Hai trăm ngàn đồng) của bị cáo để đảm bảo thi hành án về án phí.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 36/BB – GNVC, ngày 22/4/2020 giữa Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Bùi Thị A phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: áp dụng điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 15/5/2020).

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Lê Lương Anh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên (2);
- Công an huyện Phù Yên;
- THAHS;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- UBND xã Tân L, huyện Phù Yên;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.